**BÀI 7: THƠ - (THƠ CÓ YẾU TỐ TỰ SỰ VÀ MIÊU TẢ)**

**Văn bản**

**Tiết: 88,89: LƯỢM**

**Tố Hữu**

**Thời gian thực hiện: 2 tiết**

**I. MỤC TIÊU**

***1. Năng lực:***

***\*Năng lực đặc thù****:*

- Học sinh nhận biết được những đặc điểm hình thức (vần, nhịp, biện pháp tu từ, yếu tố tự sự và miêu tả,..), nội dung (đề tài, chủ đề, ý nghĩa,..) của bài thơ có sử dụng yếu tố tự sự và miêu tả.

- HS cảm nhận được vẻ đẹp hồn nhiên, vui tươi, trong sáng của hình ảnh Lượm, ý nghĩa cao cả về sự hi sinh của nhân vật, nghệ thuật miêu tả nhân vật kết hợp với kể và biểu hiện cảm xúc.

- Suy nghĩ, cảm xúc, ấn tượng về một bài thơ có yếu tố tự sự, miêu tả đã được học, được đọc, được nghe hoặc sưu tầm,…

***2. Về năng lực:***

- Sử dụng năng lực ngôn ngữ, năng lực văn học để trình bày những suy nghĩ, tình cảm, cảm xúc, ấn tượng của bản thân về một bài thơ có yếu tố tự sự, miêu tả.

- Nhận biết được một số đặc điểm hình thức của bài thơ có sử dụng yếu tố tự sự và miêu tả.

***\*Năng lực chung:***

- Góp phần phát triển các năng lực chung: tự học, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề, sáng tạo.

***3. Phẩm chất:***

- *Nhân ái:* HS biết tôn trọng, yêu thương chia sẻ với những người xung quanh, tự hào về truyền thống đánh giặc của dân tộc.

- *Chăm học, chăm làm:* HS có ý thức vận dụng bài học vào các tình huống, hoàn cảnh thực tế đời sống của bản thân.

-*Trách nhiệm:* hành động có trách nhiệm với chính mình, có trách nhiệm với đất nước, chủ động rèn kĩ năng đọc hiểu văn bản thơ

**\* Giáo dục học sinh khuyết tật:**

- Học sinh nhận biết được những đặc điểm hình thức (vần, nhịp, biện pháp tu từ, yếu tố tự sự và miêu tả,..), nội dung (đề tài, chủ đề, ý nghĩa,..) của bài thơ có sử dụng yếu tố tự sự và miêu tả.

- HS cảm nhận được vẻ đẹp hồn nhiên, vui tươi, trong sáng của hình ảnh Lượm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị:**

- Ti vi, máy chiếu vật thể, máy tính, (hoặc giấy A0 và bút dạ)...

**2. Học liệu:**

-SGK Ngữ văn 6, tập 2; sách bài tập; sách tham khảo về đọc hiểu mở rộng văn bản Ngữ văn 6; Phiếu học tập; Bảng tiêu chí đánh giá.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC.**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu (5p)**

***a. Mục tiêu:*** Huy động hiểu biết và kiến thức về một số nhân vật thiếu niên dũng cảm đã được nói tới trong các câu chuyện lịch sử và văn học để giúp học sinh chuẩn bị tâm thế, tiếp cận với văn bản đọc hiểu “Lượm.

***b. Nội dung:*** GV sử dụng PPDH đàm thoại, kĩ thuật tổ chức trò chơi, để HS chia sẻ những kiến thức, hiểu biết về lịch sử, về văn học của bản thân.

***c. Sản phẩm:***Câu trả lời, cảm nhận của HS.

***d. Tổ chức thực hiện:***

- GV hướng dẫn HS tham gia trò chơi:“Tìm tên nhân vật lịch sử”

*+ HS sẽ đọc thông tin về các nhân vật lịch sử và gọi tên các nhân vật đó.*

*+ HS giơ tay nhanh nhất trả lời;Trả lời sai sẽ phải nhường quyền trả lời cho bạn khác và mất quyền tham gia trò chơi.*

- HS nghe hướng dẫn và tham gia trò chơi.

- GV chiếu thông tin về nhân vật và tổ chức trò chơi; HS tham gia tích cực.

|  |  |
| --- | --- |
| **Thông tin** | **Nhân vật** |
| 1. Một thiếu nhi và cũng là một danh tướng nhà Trần, vì không được dự hội nghị Bình Than đã bóp nát quả cam, về nhà chiêu binh mãi mã đi đánh giặc, lập được nhiều công lớn, hi sinh trên chiến trường. | Trần Quốc Toản |
| 2. Tên thật là Lê Hữu Trọng là Việt kiều tại Thái Lan tham gia hoạt động cách mạng từ khi lên 10 tuổi. Trong buổi mít tinh tại Sài Gòn, để bảo vệ đồng chí của mình, anh đã bắn chết tên mật thám Le Grand. Bị bắt và bị thực dân Pháp kết án tử hình khi mới 17 tuổi. | Lý Tự Trọng |
| 3. Người dân tộc Nùng, tên thật là Nông Văn Dền, là liên lạc cho cách mạng. Trong một lần phát hiện quân Pháp bao vây trụ sở của cách mạng, anh đã đánh lạc hướng chúng và hi sinh khi mới 14 tuổi. | Kim Đồng |
| 4. Sinh năm 1933, quê tại Bà Rịa, là liên lạc viên sau đó là đội viên Đội công an xung phong Đất Đỏ. Bị bắt, đày ra Côn Đảo và bị giặc Pháp bí mật xử tử năm 1952. | Võ Thị Sáu |

- GV khen ngợi và dẫn dắt vào bài

(Ví dụ: Trần Quốc Toản, Lý Tự Trọng, Kim Đồng, Võ Thị Sáu đều là những thiếu niên nhỏ tuổi nhưng anh dũng, kiên cường, có lòng căm thù giặc....chính những thiếu niên ấy đã góp phần viết nên trang lịch sử hào hùng chống giặc ngoại xâm của dân tộc ta. Không chỉ vậy, hình ảnh của họ đã bước vào những áng thơ văn và mang theo bao cảm xúc cho người đọc. Chú bé “Lượm“ trong bài thơ cùng tên là một nhân vật như thế!)

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới (70p)**

***a. Mục tiêu:*** Học sinh xác định được nội dung chính và đặc điểm nổi bật về nghệ thuật của bài thơ. Cảm nhận được một số chi tiết nghệ thuật đặc sắc.Bước đầu biết vận dụng kĩ năng đọc hiểu bài thơ có yếu tố tự sự và miêu tả (đã được hình thành từ bài trước) để đọc hiểu một bài thơ mới.

***b. Nội dung:*** GV sử dụng PPDH theo nhóm, nêu và giải quyết vấn đề, kĩ thuật chia nhóm, đặt câu hỏi, tổ chức trò chơi để hướng dẫn HS tìm hiểu bài thơ

|  |  |
| --- | --- |
| **Tổ chức thực hiện** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Hoạt động tìm hiểu chung về văn bản**  **Nhiệm vụ 1: Nhóm 1**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **Nhóm 1: Hiểu biết chung về** Tố Hữu  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS nghe hướng dẫn  - HS chuẩn bị độc lập (Khi ở nhà đọc văn bản, đọc *kiến thức ngữ văn*, tìm tư liệu)  - HS tương tác với các bạn trong lớp thảo luận, thống nhất và phân công cụ thể:  + 1 nhóm trưởng điều hành chung  + 1 thư kí ghi chép  + Người thiết kế power point, người trình chiếu và cử báo cáo viên  + Xây dựng nội dung: nhữnghiểu biết chung về Tố Hữu  + Bàn bạc thống nhất hình thức, phương tiện báo cáo.  - HS gửi sản phẩm trước buổi học để GV kiểm tra chất lượng trước khi báo cáo.  **GV:**Hướng theo dõi, quan sát HS, hỗ trợ (nếu HS gặp khó khăn).  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - Học sinh lần lượt trình bày các câu trả lời.  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần  **Nhóm 1: Báo cáo hiểu biết về** Tố Hữu  *\*Thời gian: 2 phút*  *\*Hình thức báo cáo: thuyết trình*  *\*Phương tiện:* Bảng phụ  *\*Nội dung báo cáo:*  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá  - Giáo viên nhận xét và bổ sung  **\*GV diễn giảng** :  *Ông sinh ra trong một gia đình nhà nho nghèo, sớm giác ngộ cách mạng. Ông được xem như là lá cờ đầu của nền thơ ca cách mạng Việt Nam. Ở Tố Hữu có sự hài hòa giữa cuộc đời cách mạng và cuộc đời thơ. Ông là nhà thơ lớn có công khai sáng và dẫn dắt nền văn học cách mạng Việt Nam. Thơ Tố Hữu là thơ mới, hiện đại, sâu sắc, tập trung chuyển tải những tình cảm lớn của nhân dân trong suốt hành trình lịch sử của Đảng và của dân tộc Việt Nam.Sự nghiệp sáng tác của ông tương đối phong phú với nhiều thể loại như thơ, tiểu luận, hồi kí,...Song nổi bật nhất là thơ, với các tập thơ lớn như: Từ ấy, Việt bắc, Gió lộng, Ra trận, Máu và hoa…*  **? Nêu xuất xứ và thể loại của đoạn trích**  **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - GV hướng dẫn HS tìm hiểu cách đọc:đoạn đầu với nhịp độ nhanh, giọng vui tươi, phấn khởi. Đoạn Lượm hi sinh đọc với nhịp độ chậm, giọng lắng xuống (dòng 25,26,47), có sự ngắt nghỉ giữa các dòng thơ, đồng thời bộc lộ sự cảm động,xót thương…; hướng dẫn HS nhập vai và tóm tắt câu chuyện bài thơ.  - HS thực hiện đọc nhập vai theo hướng dẫn, HS khác lắng nghe, nhận xét và thể hiện lại 1,2 khổ thơ; đồng thời, dựa vào bố cục đã xác định để tóm tắt câu chuyện trong bài thơ.  - GV tổ chức cho HS nhận xét, đánh giá cách đọc và tóm tắt câu chuyện trong bài thơ.  *.*- **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS đọc theo hướng dẫn; GV cùng cả lớp lắng nghe, ghi nhận xét cách đọc của từng bạn ra giấy.  - **B3: Báo cáo, thảo luận**  GV tổ chức nhận xét, đánh giá, rút kinh nghiệm cách đọc của HS;  - **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  GV tổng hợp ý kiến, khen ngợi, rút kinh nghiệm các đọc và giải thích 1 số từ khó bằng hình ảnh  - HS dựa trên cơ sở đã chuẩn bị bài ở nhà để trao đổi, thống nhất nhóm cặp. Sau đó, hoàn thiện các thông tin vào phiếu học tập.  - GV chiếu phiếu học tập của 1,2 nhóm; HS khác quan sát, nhận xét, bổ sung.  - GV rút kinh nghiệm về cách đọc và tóm tắt, đồng thời thể hiện đọc nhập vai bài thơ (có thể lồng ghép nhạc) và tóm tắt (theo ngôi thứ nhất - nhân vật “chú”):  *Đó là ngày của những năm 1946-1947, thực dân Pháp trở mặt xâm lược nước ta một lần nữa, từ Hà Nội, tôi trở về quê hương, đúng lúc gặp giặc Pháp tấn công vào Huế. Tình cờ tôi quen được Lượm, một cậu bé giao liên làm nhiệm vụ vận chuyển điện tín mật ở đồn Mang Cá. Cậu bé loắt choắt, da sạm nắng, trên đầu là chiếc mũ ca nô đội lệch, trông mới tinh nghịch làm sao, luôn cười, phô hàm răng trắng đều, sải bước thật nhanh về phía tôi, hai tay dang rộng, chiếc xắc cốt nhún nhảy trên lưng theo nhịp bước. Và rồi vào một ngày hè sau đó, tôi bàng hoàng khi nhận được tin Lượm đã hi sinh trong một trận tấn công đồn giặc. Tôi nghe kể lại rằng giữa lúc cuộc chiến đấu diễn ra ác liệt, Lượm nhận nhiệm vụ chuyển thư thượng khẩn ra mặt trận và hi sinh trên mặt trận đầy bom đạn. Tuy Lượm đã hi sinh nhưng hình ảnh hồn nhiên, đáng yêu cậu bé vẫn in đậm trong trái tim tôi và tôi tin rằng nó cũng sẽ in đậm trong lòng mọi người*  - GV tổng hợp ý kiến, chốt kiến thức, giải thích và mở rộng:  *Giải thích thêm về thể thơ 4 chữ: xuất hiện từ xa xưa, được sử dụng nhiều trong tục ngữ, ca dao và đặc biệt là vè, thích hợp với lối kể chuyện, thường có vần lưng và vần chân xen kẽ, gieo liền hoặc gieo cách, nhịp phổ biến là 2/2.* | **I. Tìm hiểu chung**  ***1. Tác giả:***Tố Hữu  - Tên khai sinh là Nguyễn Kim Thành (1920 - 2002), quê ở Thừa Thiên - Huế.  - Ông là lá cờ đầu của thơ ca cách mạng Việt Nam hiện đại.  ***2. Tác phẩm***  - Hoàn cảnh sáng tác: Viết năm 1949, Trong cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954), in trong tập Việt Bắc  3 Hướng dẫn đọc  a. Đọc, chú thích  b. Đặc điểm thể loại  - Thể thơ: 4 chữ  - Nhân vật: Lượm, “chú” Hà Nội  - Bố cục gồm 3 phần  + Phần 1: Từ đầu đến “*Cháu đi xa dần*”: Hình ảnh Lượm trong lần gặp gỡ tình cờ với tác giả.  + Phần 2: Từ “*Cháu đi đường cháu*” đến “*Hồn bay giữa đồng*”: Câu chuyện Lượm làm nhiệm vụ và hi sinh.  + Phần 3: Từ “*Lượm ơi, còn không*!” đến hết: Hình ảnh Lượm còn sống mãi. |
| ***\* HĐ1: Sự việc, bối cảnh và nhân vật trong bài thơ***  ***? Nêu Sự việc, bối cảnh trong bài thơ? Nhận xét***  - GV hướng dẫn HS hoạt động nhóm cặp để hoàn thành các yêu cầu trong PHT   |  |  | | --- | --- | | PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1:  **Hình ảnh chú bé “Lượm”** | | | ***Nội dung miêu tả*** | ***Chi tiết thể hiện*** | | 1. Ngoại hình  (hình dáng, trang phục...) |  | | 2. Cử chỉ, hành động |  | | 3. Lời nói |  | | ? Trong các chi tiết tác giả đã dùng để miêu tả nhân vật Lượm, em thấy thú vị với chi tiết nào nhất? Vì sao?  .................................................................................................................................................................... | |   - HS thống nhất ý kiến trên cơ sở đã soạn bài câu 2/SGK; GV quan sát, hỗ trợ nhóm HS gặp khó khăn.  - GV gọi 1,2 nhóm HS bất kì trình bày miệng nội dung đã thảo luận; nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **-** GV tổng hợp ý kiến, chốt kiến thức và bình giảng về hình ảnh chú bé Lượm *(Ví dụ: Trong năm khổ thơ đầu, bằng cái nhìn trìu mến thân thương, tác giả đã miêu tả một chú bé liên lạc nhỏ nhắn, xinh xinh, nhanh nhẹn hồn nhiên, nhí nhảnh vui tươi. Những từ láy loát choắt, xinh xinh, thoăn thoát, nghênh nghênh được dùng rất gợi hình gợi cảm, cùng với thể thơ bốn chữ và nhịp thơ nhanh, tạo âm hưởng vui tươi, nhí nhảnh rất phù hợp với một chú bé như Lượm. Một hình ảnh so sánh đẹp như con chim chích - nhảy trên đường vàng… gợi lên trước mắt chúng ta một chú bé hồn nhiên yêu đời. Thật thú vị! Nhà thơ Lê Đức Thọ cũng có bài thơ Em bé liên lạc, ông cũng hình dung em như một con chim non vui tươi ở những câu kết:*  *Ngày mai trên quãng đường trắng*  *Có em bé lại dẫn đường bên anh.*  *Miệng cười chân bước nhanh nhanh,*  *Như con chim nhỏ trên cành vui tươi.*  ***\* HĐ 2: Tìm hiểu tình cảm của tác giả dành cho nhân vật “Lượm”***  - GV yêu cầu HS trao đổi, thảo luận hoàn thành PHT theo nhóm bàn:   |  |  | | --- | --- | | **Cách gọi** | **Giá trị biểu cảm** | | Cháu  (dòng 17, 20,21,43) | …………………………………………………….. | | Chú bé  (dòng 4, 37, 48) | …………………………………………………….. | | Đồng chí  (dòng 19, 29, 41) | ……………………………………………………. | | Lượm  (dòng 26, 40, 47) | …………………………..  ………………………….. | | \* Nhận xét chung (gọi “Lượm” bằng nhiều từ xưng hô khác nhau giúp bộc lộ những tình cảm, cảm xúc nào của người kể chuyện?)  …………………………………………… | |   - HS căn cứ bài soạn câu 4/SGK thảo luận nhóm bàn, thống nhất câu trả lời.  - GV chiếu PHT của 1-2 nhóm bất kì; nhóm khác quan sát, nhận xét, bổ sung, phản biện.  **-** GV tổng hợp ý kiến, chốt kiến thứcvà giảng bình về cách xưng hô của (ví dụ: *Trong bài thơ, người kể chuyện đã gọi Lượm bằng nhiều từ xưng hô khác nhau: Cháu, chú bé, Lượm, Chú đồng chí nhỏ, cháu, chú bé.Tác giả thay đổi cách gọi vì quan hệ của tác giả và Lượm vừa là chú cháu, lại vừa là đồng chí,vừa là của một nhà thơ với một chiến sĩ đã hy sinh.Trong đoạn thơ sau cùng, tác giả gọi Lượm là "Chú bé" vì lúc này Lượm không còn là người cháu riêng của tác giả. Lượm đã là của mọi người, mọi nhà, Lượm đã thành một chiến sĩ nhỏ hy sinh vì quê hương, đất nước. Sự đan xen các mối quan hệ như thế khiến cho tình cảm của tác giả thêm thắm thiết và sâu sắc, gắn bó, bài thơ vì thế càng thêm cảm động.*  ***\* HĐ3: Tìm hiểu những nét đặc sắc nghệ thuật của bài thơ***  - GV tổ chức hướng dẫn HS hoạt động nhóm bằng kĩ thuật khăn trải bàn để tìm nét đặc sắc nghệ thuật của bài thơ qua câu hỏi sau:  *1. Theo em tại sao các dòng thơ 25, 26, 47 được tách ra thành những khổ riêng?*  *2. Chỉ rõ và nêu tác dụng của phép điệp ngữ trong phần đầu và phần cuối bài thơ?*  - HS dựa vào phần soạn bài (câu 3,5/SGK), chia nhóm 4 HS, chuẩn bị giấy A3 và thực hiện yêu cầu: mỗi HS bày tỏ ý kiến cá nhân vào các góc được chia (5 phút), sau đó thống nhất và tổng hợp những ý kiến chung vào ô giữa trong (5 phút); GV quan sát, gợi ý cho HS gặp khó khăn.  - GV gọi đại diện các nhóm HS trình bày; nhóm khác theo dõi, nhận xét, bổ sung  - GV tổng hợp ý kiến, chốt kiến thức và giảng bình về một nét nghệ thuật (ví dụ: *Hai khổ thơ cuối láy lại khổ thơ thứ hai và khổ thơ thứ ba như một điệp khúc để khẳng định Lượm vẫn còn sống mãi với quê hương đất nước, sống mãi trong lòng tác giả. Bài thơ hết nhưng ý thơ lại mở ra vẫn còn tiếp nối mãi trong lòng người đọc hình ảnh một chú bé liên lạc hồn nhiên mà dũng cảm, đáng yêu và đáng cảm phục. Lượm vẫn còn công mãi trong lòng chúng ta như bài ca bất diệt về tuổi thơ trong sáng đã hiến dâng đời mình cho độc lập, tự do của dân tộc.)* | **II. Đọc hiểu văn bản**  ***1. Sự việc, bối cảnh và nhân vật trong bài thơ***  ***- Sự việc, bối cảnh:*** Cuộc gặp gỡ tình cờ giữa chú bé Lượm và chú Hà Nội  + Tác giả từ Hà Nội vào Huế công tác. → Gợi sự kiện lịch sử: bắt đầu cuộc kháng chiến chống Pháp (1947).  => Tác dụng : góp phần khắc họa hình ảnh chú bé Lượm – một em bé liên lạc hồn nhiên, vui tươi, say mê tham gia công tác kháng chiến thật đáng mến, đáng yêu.   |  |  | | --- | --- | | **Nội dung miêu tả** | **Chi tiết thể hiện** | | 1. Ngoại hình  (hìn dáng, trang phục...) | - chú bé loắt choắt  - cái xắc xinh xinh  - ca lô đội lệch  - má đỏ bồ quân | | 2. Cử chỉ, hành động | - cái chân thoăn thoắt  - cái đầu nghênh nghênh  - mồm huýt sáo vang như con chim chích ...  - cười híp mí | | 3. Lời nói | - Cháu đi liên lạc  Vui lắm chú à  Ở đồn Mang Cá  Thích hơn ở nhà.  - Thôi chào đồng chí! | | \* Nhận xét: Sử dụng hàng loạt từ láy, nghệ thuật so sánh: đã khắc họa vẻ đẹp hồn nhiên, tinh nghịch,yêu đời và hăng hái, say mê công việc cách mạng của Lượm. | |   ***2.*** ***Tình cảm của người kể chuyện dành cho nhân vật “Lượm”***   |  |  | | --- | --- | | **Cách gọi** | **Giá trị biểu cảm** | | Cháu  (dòng 17, 20,21,43) | Gọi cháu - xưng chú, xuất hiện nhiều lần. Thể hiện quan hệ gần gũi, ruột thịt. | | Chú bé  (dòng 4, 37, 48) | Xuất hiện ở phần đầu và phần cuối bài thơ, góp phần khẳng định sự sống mãi của Lượm trong tâm trí tác giả. | | Đồng chí  (dòng 19, 29, 41) | Được sử dụng trong lời tự xưng hô của Lượm; khi miêu tả Lượm thực hiện nhiệm vụ và sự hi sinh của chú bé. Thể hiện sự hồn nhiên, đáng yêu của Lượm; sự trân trọng, yêu mến của tác giả dành cho cậu bé. | | Lượm (ơi)  (dòng 26, 40, 47) | Nhấn mạnh sự hi sinh của Lượm, đồng thời bộc lộ tâm trạng đau đớn, ngỡ ngàng của nhà thơ (như đang trực tiếp chứng kiến) | | \* Nhận xét: gọi “Lượm” bằng nhiều từ xưng hô khác nhau: bộc lộ nhiều trạng thái tình cảm, nhiều cung bậc cảm xúc của người kể chuyện đối với nhân vật Lượm. | |   ***3.*** ***Những nét đặc sắc nghệ thuật:***  - Các dòng thơ 25, 26, 47 được tách ra thành những khổ riêng: Thể hiện cảm xúc đau xót, ngỡ ngàng và sự thiết tha, suy tưởng của tác giả trước sự hi sinh của Lượm.  - Phép điệp ngữ: phần cuối bài thơ lặp lại trọn vẹn hai khổ thơ đầu, khẳng định sự sống mãi của hình ảnh Lượm trong tâm trí nhà thơ, đồng thời góp phần bất tử hóa hình ảnh Lượm trong lòng người đọc. |
| ***\* HĐ4: Tìm hiểu giá trị nội dung và nghệ thuật và hình thành cách cách đọc văn bản thơ***  - GV hướng dẫn HS trao đổi nhóm lớn (6 HS) hoàn thành sơ đồ tư duy với nhiệm vụ: khái quát nội dung chính, đặc sắc nghệ thuật của bài thơ và rút ra lưu ý khi đọc hiểu bài thơ có yếu tố tự sự, miêu tả.  - HS hoạt động nhóm trong (15 phút) xác định ý chính, từ khóa và thể hiện trên sơ đồ tư duy.  - GV gọi đại diện 3 nhóm lên dán bảng và trình bày sơ đồ tư duy; HS nhóm khác nhận xét, bổ sung, phản biện bài trình bày.  **-** GV đánh giá hoạt động nhóm, sửa lỗi khi vẽ sơ đồ tư duy, tổng hợp ý kiến, chốt kiến thức. | **III. Tổng kết**  *1. Giá trị nghệ thuật*  - Thể thơ bốn chữ, sử dụng nhiều từ láy có tác dụng gợi hình và giàu âm điệu.  - Kết hợp nhuần nhuyễn giữa miêu tả với kể chuyện và biểu hiện cảm xúc.  *2. Giá trị nội dung*  - Bài thơ đã khắc họa thành công hình ảnh chú bé liên lạc Lượm hồn nhiên, vui tươi, hăng hái, dũng cảm. - Đồng thời, bộc lộ chân thật tình cảm mến thương và cảm phục của tác giả dành cho chú bé Lượm nói riêng và những em bé yêu nước nói chung.  *3. Cách đọc thơ:*  - Chú ý những từ ngữ, hình ảnh, những biện pháp nghệ thuật bộc lộ tình cảm, cảm xúc của nhân vật.  - Đồng thời, suy nghĩ để cảm nhận tư tưởng, quan niệm của tác giả được thể hiện kín đáo đằng sau nội dung cảm xúc của bài thơ. |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập (7p)**

***a. Mục tiêu:*** HS được củng cố, khắc sâu một số thông tin và chi tiết nghệ thuật đặc sắc trong bài thơ.

***b. Nội dung:*** GV sử dụng phương pháp dạy học đàm thoại, KT tổ chức trò chơi, KT động não để HS tham gia trò chơi “Nhanh như chớp nhí”

|  |  |
| --- | --- |
| **Tổ chức thực hiện** | **Dự kiến sản phẩm** |
| - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Nhanh như chớp nhí” bằng cách:  + Chọn ngẫu nhiên người chơi bằng hình thức rút thăm.  + HS được tham gia trả lời 8 câu hỏi trắc nghiệm về các thông tin có liên quan đến bài thơ Lượm; mỗi câu hỏi và tả lời được giới hạn trong thời gian là 15 giây.  + Nếu trả lời sai ở câu nào thì phải chuyển quyền chơi cho HS khác.  + HS nào trả lời đúng được nhiều câu nhất sẽ được phần thưởng.  - HS tham gia trò chơi theo hướng dẫn; GV điều hành, xử lý tình huống.  - GV cùng HS tổng kết, đánh giá ý thức và kết quả, khen thưởng cho người thắng cuộc. | **IV. Luyện tập:**  Câu 1. Trong bài thơ Lượm, tác giả sử dụng những phương thức biểu đạt nào?  A. Miêu tả  B. Tự sự, biểu cảm  C. Biểu cảm  D. Biểu cảm kết hợp với tự sự và miêu tả  Câu 2: Bài thơ Lượm được kể bằng lời của ai?  A. Nhân vật Lượm  B. Người chú  C. Người bạn  D. Người mẹ của Lượm  Câu 3. Yếu tố nghệ thuật nào có tác dụng trong việc thể hiện hình ảnh Lượm trong hai khổ thơ đầu?  A. Sử dụng nhiều từ láy gợi hình, gợi cảm  B. Thể thơ bốn chữ giàu âm điệu và biện pháp so sánh  C. Thể thơ bốn chữ giàu âm điệu, nhiều từ láy gợi hình, gợi cảm  D. Thể thơ bốn chữ giàu âm điệu, nhiều từ láy gợi hình, gợi cảm; biện pháp tu từ so sánh đặc sắc.  Câu 4. Nhân vật Lượm trong bài thơ được khắc họa là cậu bé liên lạc như thế nào?  A. Hồn nhiên, vui tươi, hăng hái  B. Hồn nhiên, yêu đời, hăng hái, dũng cảm, giàu lòng yêu nước và ý chí chiến đấu kiên cường  C. Hồn nhiên, vui tươi, hăng hái và dũng cảm.  D. Vui vẻ, rất yêu thích công việc cách mạng.  Câu 5. Ý nghĩa của khổ thơ:  *Cháu nằm trên lúa*  *Tay nắm chặt bông*  *Lúa thơm mùi sữa*  *Hồn bay giữa đồng*  A. Tâm hồn Lượm hòa vào với đồng quê  B. Tâm hồn Lượm thơm ngát như đồng quê  C. Quê hương ôm ấp Lượm vào lòng  D. Gồm cả 3 ý trên  Câu 6. Bài thơ có câu “Lượm ơi, còn không?” câu thơ đặt gần cuối bài như một câu hỏi đầy đau xót sau sự hi sinh của Lượm, đúng hay sai?  A. Đúng  B. Sai  Câu 7: Những câu, khổ thơ có cấu tạo đặc biệt (Ra thế/Lượm ơi!...; Thôi rồi, Lượm ơi !) thể hiện cảm xúc gì ở người chú?  A. Sự hồi hộp, lo lắng  B. Sự bàng hoàng, xót xa  C.Sự đau đớn, sửng sốt đến lặng người.  D.Sự ngạc nhiên, bất ngờ  Câu 8: Tác giả sử dụng biện pháp tu từ nào trong bốn câu thơ sau?  *Ca lô đội lệch*  *Mồm huýt sáo vang*  *Như con chim chích*  *Nhảy trên đường làng.*  A. Nhân hóa  B. Điệp ngữ  C. So sánh  D. Ẩn dụ |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng (thực hiện ở nhà)**

***a. Mục tiêu:*** HS vận dụng được kiến thức đời sống, kiến thức văn học đểkết nối kiến thức giữa tác phẩm với đời sống.

***b. Nội dung:*** GV sử dụng PP dạy học nêu và giải quyết vấn đề, KT động não giúp HS làm việc cá nhân.

***c. Sản phẩm:***đoạn văn ngắn

***d. Tổ chức thực hiện:***

- GV hướng dẫn học sinh thực hiện bài tập sau: *Trong cuộc sống và trong tác phẩm văn học có rất nhiều tấm gương thiếu niên dũng cảm như nhân vật Lượm. Em hãy viết đoạn văn khoảng 5 đến 7 dòng giới thiệu nhân vật mà em biết.*

- HS độc lập thực hiện (ở nhà)

- GV chiếu đoạn văn của một số HS; tổ chức nhận xét, đánh giá theo các tiêu chí cụ thể (hình thức, nội dung)

- GV lắng nghe, nhận xét, đánh giá, khen ngợi, biểu dương

**\* H­ướng dẫn HS học bài về nhà và chuẩn bị cho bài sau**: ***(3phút)***

- Kể chuyện về những tấm gương mưu trí, dũng cảm của thiếu niên Việt Nam trong kháng chiến chống giặc ngoại xâm

? Cảm nhận của em về chú bé Lượm trong bài thơ cùng tên?

? Ngoài tấm gương của chú bé Lượm, em có biết tấm gương nào cũng dũng cảm, gan dạ như vậy trong 2 cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ không? Hãy kể tên và giới thiệu về những tấm gương đó( Kim Đồng, Lê văn Tám…)

+ Hoàn thiện đọc hiểu nội dung, nghệ thuật bài thơ

+ Sưu tầm những bài thơ hay, bài hát hay viết về mẹ.

- **Soạn bài:** *Biện pháp tu từ hoán dụ*